

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27 /2024/HS-ST
Ngày 21/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Hào và ông Nguyễn Duy Chung

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai trực tuyến (điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân huyện Yên Sơn; điểm cầu thành phần Trại tạm giam – Công an tỉnh Tuyên Quang, Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang và các Toà án cấp huyện, thành phố thuộc tỉnh Tuyên Quang) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 08/5/2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn C, sinh ngày 09/4/1988 tại tỉnh Phú Thọ

Địa chỉ: Khu V, xã P, huyện Đ, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có.

* Tiền sự: Không;

* Tiền án:

- Bản án số 12/2022/HS-ST ngày 17/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Phạm Văn C 01 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 13/01/2023 chấp hành xong hình phạt tù và ngày 25/4/2022 thi hành tiền án phí.

* Nhân thân:

- Bản án số 26/2007/HSST ngày 29/5/2007 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt Phạm Văn C 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Bản án số 78/2012/HSST ngày 31/10/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng xử phạt Phạm Văn C 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

2. Đặng Xuân H, sinh ngày 24/4/1987 tại tỉnh Tuyên Quang

Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện Y, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quang V, sinh năm 1950 và con bà Lê Thị T, sinh năm 1954; vợ: Đồng Thị C, sinh năm 1990; con: có 01 con sinh năm 2010;

* Tiền sự: Không.

* Tiền án:

- Bản án số 41/2022/HS-ST ngày 06/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Đặng Xuân H 01 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 13/01/2023 chấp hành xong hình phạt tù và ngày 29/8/2022 thi hành tiền án phí.

* Nhân thân:

- Ngày 14/9/2006, bị Công an huyện Yên Sơn xử phạt hành chính về hành vi Mua dâm người chưa thành niên (*QĐ số 1467/QĐ-XPHC*), bằng hình thức phạt tiền 500.000đ;

- Ngày 24/11/2008, bị Công an huyện Yên Sơn xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích (*QĐ số 185/QĐ-XPHC*), bằng hình thức phạt tiền 350.000đ;

- Ngày 28/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 25 tháng 28 ngày về tội Làm nhục người khác (*Bản án số 76/2012/HSST ngày 28/9/2012*);

- Ngày 27/11/2013, bị Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội tuyên phạt 01 năm tù về tội Cố ý gây thương tích (*Bản án số 744/2013/HSPT, ngày 27/11/2013*) và tổng hợp hình phạt với 15 tháng tù của bản án số 76/2012/HSST ngày 28/9/2012 của TAND huyện Yên Sơn, hình phạt chung là 02 năm 03 tháng tù;

- Ngày 27/02/2019, bị Công an huyện Yên Sơn xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc (*QĐ số 77/QĐ-XPHC*), hình thức phạt tiền 1.250.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Tuyên Quang.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Đinh Thị Minh T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường T, thành phố T, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 18/01/2024, Phạm Văn C (trú tại khu V, xã P, huyện Đ, tỉnh P) thuê taxi từ nhà đến khu vực ngã 3 Cát Lem thuộc xã Bằng Luân, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Khi đến nơi C gặp, trao đổi và mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi làm xe ôm (không biết tên, địa chỉ) 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng với số tiền 3.000.000 đồng, C xác định đó là Heroine. Sau khi mua được ma túy, C mang về nhà và lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số còn lại C cho vào túi nilon màu trắng cất giấu dưới bồn cầu trong nhà vệ sinh. Đến sáng ngày 19/01/2024, C lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại C cất giấu vào vị trí cũ.

Khoảng 16 giờ, ngày 19/01/2024, C đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0971..... của Đặng Xuân H, trú tại thôn Đ, xã X, huyện Y (C và H quen biết khi đi chấp hành án phạt tù) gọi đến số thuê bao 0865..... của C. H hỏi C mua 3.000.000 đồng ma túy, C đồng ý hẹn H khoảng 19 giờ cùng ngày sẽ mang ma túy lên nhà cho H. Sau đó, C đi vào nhà vệ sinh lấy túi ma túy đang cất giấu cho vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi thuê taxi đi đến nhà H (C khai do chiếc điện thoại cài số thuê bao 0865..... hết pin nên C để ở nhà và cầm theo chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung có lắp sim số thuê bao 0373..... của chị Đinh Thị Minh T, sinh năm 1985, trú tại tổ 1, phường T, thành phố T, tỉnh T, là bạn gái C, để sử dụng). Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực ngã 3 thôn Đ, xã X, C xuống xe và gọi điện báo H đến lấy ma túy, khoảng 15 phút sau H đi xe mô tô đến dựng xe cách chỗ C khoảng 100m rồi đi bộ đến gặp C, H hỏi C “*Cầm hàng lên không?*”, ý H hỏi C có cầm ma túy lên không, C trả lời “*Có, đưa tiền đây*”, H nói sẽ chuyển khoản, C đề nghị lấy tiền mặt, H hứa hẹn xong sẽ chuyển khoản ngay cho C, khi C và H trao đổi, thỏa thuận mua bán ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện Yên Sơn nghi vấn kiểm tra, biết không thể che giấu được hành vi phạm tội nên C đã tự giác lấy gói ma túy đang cất giấu trong túi áo khoác bên phải ra giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là Heroine mang đi để bán cho Đặng Xuân H; H tự giác lấy trong túi áo khoác bên phải ra một gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng và khai nhận là Heroine mua từ trước mang theo người để sử dụng. Tổ công tác đã tiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ, niêm phong 02 gói ma túy theo quy định.

Hợp khai nhận số ma túy của H bị thu giữ: khoảng 15 giờ ngày 17/01/2024, H điều khiển xe mô tô đến khu vực bến xe khách thành phố Tuyên Quang gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi một gói Heroine được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng với giá 500.000đồng, sau khi mua được ma túy H cất giấu vào túi áo khoác bên phải mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô về nhà, sau đó H lấy một ít ma túy ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể tại đồi cây gần nhà. Đến chiều ngày 18/01/2024, H tiếp tục lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại H gói lại cất giấu trong túi áo khoác bên phải mặc trên người. Khoảng 16 giờ ngày 19/01/2024, H gọi điện cho

C hỏi mua ma túy, khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi gặp C để mua ma túy H vẫn mặc chiếc áo khoác trong túi cất giấu gói ma túy trên.

- Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Phạm Văn C, Đặng Xuân H, kết quả: đều (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. C, H đều thừa nhận kết quả xét nghiệm là đúng.

- Kết luận giám định số 209/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: tang vật thu giữ của Đặng Xuân H là chất ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng 0,176g (*Không thấy một bầy sáu gam*).

- Kết luận giám định số 210/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: tang vật thu giữ của Phạm Văn C là chất ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng 14,066g (*Mười bốn thấy không sáu sáu gam*).

* Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phạm Văn C 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 14,066g Heroin (*Phòng KTHS lấy 0,05g giám định, số ma túy còn lại được niêm phong trong 01 phong bì dán kín, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của bị cáo C và thành phần tham gia niêm phong cùng 05 hình dấu của PKTHS Công an tỉnh Tuyên Quang*); 01 điện thoại Samsung vỏ màu đen đã qua sử dụng.

Thu giữ của Đặng Xuân H 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa 0,176g Heroin (*Phòng KTHS lấy 0,05g giám định, số ma túy còn lại được niêm phong trong 01 phong bì dán kín, mặt sau trên các mép dán có chữ ký của bị cáo H và thành phần tham gia niêm phong cùng 05 hình dấu của PKTHS Công an tỉnh Tuyên Quang*); 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng.

Trước Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSYS ngày 04 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Đặng Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Phạm Văn C và Đặng Xuân H. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đặng Xuân H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; Thời hạn tù của các bị cáo

được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/01/2024. Không đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của BLHS đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo Phạm Văn C và 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo Đặng Xuân H, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định); Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Đặng Xuân H; Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – chị Đinh Thị Minh T 01 điện thoại Samsung vỏ màu đen đã qua sử dụng.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo và buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Phạm Văn C và Đặng Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 209/KL-KTHS và số 210/KL-KTHS cùng ngày 23/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đều nói lời ân hận về hành vi vi phạm của mình, xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn C và Đặng Xuân H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành

vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, tang vật thu giữ; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 45 phút, ngày 19/01/2024, tại khu vực ngã 3 thôn Đô Thượng 1, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Tổ công tác cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn phát hiện bắt quả tang: Phạm Văn C đang có hành vi bán trái phép cho Đặng Xuân H 01 gói Heroine có khối lượng 14,066g (*Mười bốn phẩy không sáu sáu gam*) với giá là 3.000.000đ; Đặng Xuân H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,176g (*Không phẩy một bảy sáu gam*) Heroine (*cất giấu trong người*) với mục đích để sử dụng.

Các bị cáo Phạm Văn C và Đặng Xuân H đều là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo C đã có hành vi mang bán cho bị cáo H 01 gói Heroine khối lượng 14,066gam và bị cáo H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,176gam Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo C và H đều được thực hiện với lỗi cố ý. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố bị cáo Phạm văn C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Đặng Xuân H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn C và Đặng Xuân H đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải vì vậy áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo H đã tích cực hợp tác với Công an huyện Yên Sơn trong quá trình điều tra truy tố 01 vụ án ma túy nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (tái phạm) quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị: Hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Văn C và Đặng Xuân H đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đồng thời còn có thể là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác.

Các bị cáo Phạm Văn C và Đặng Xuân H đều là người đang có tiền án (ngày 17/02/2022 bị cáo C bị TAND huyện Yên Sơn xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 06/5/2022 bị cáo H bị TAND huyện Yên Sơn xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy) lần phạm tội này của các bị cáo đều thuộc trường hợp tái phạm. Ngoài ra, bị cáo H có nhân thân xấu: Từ năm 2006 đến

2019 nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền và Toà án xử phạt hành chính/xét xử về các hành vi Mua dâm người chưa thành niên; Cố ý gây thương tích; làm nhục người khác; Đánh bạc. Tuy nhiên các bị cáo đã không lấy đó làm những bài học để tu dưỡng, rèn luyện và thay đổi bản thân trở thành người có ích mà lại tiếp tục phạm tội về ma túy là thể hiện sự khó giáo dục, cải tạo. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định, tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo; căn cứ khối lượng ma túy mà bị cáo C bán cho bị cáo H và khối lượng ma túy bị cáo H đã tàng trữ với mục đích để sử dụng; qua xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo H là phù hợp nên chấp nhận; mức án đề nghị đối với bị cáo C chưa phù hợp với lượng ma túy bị cáo bán cho bị cáo H và nhân thân bị cáo nên cần xử thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Phạm Văn C và Đặng Xuân H đều nghiện chất ma túy, không có tài sản; hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo trong vụ án này là nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng và đồ vật thu giữ:

- Đối với 01 phong bì niêm phong các mép dán có chữ ký của bị cáo Phạm Văn C và 01 phong bì niêm phong các mép dán có chữ ký của bị cáo Đặng Xuân H; chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) là tang vật vụ cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của Phạm Văn C, xét đây là tài sản bị cáo mượn của chị Đinh Thị Minh T nhưng chị T không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho chị T.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của Đặng Xuân H. Xét đây là vật bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn C và Đặng Xuân H: Tại các Quyết định số 16 và 17 cùng ngày 25/01/2024, Công an huyện Yên Sơn đã xử phạt vi phạm hành chính, hình thức Cảnh cáo. HĐXX xét thấy đúng quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn C ngày 18/01/2024 và người bán trái phép chất ma túy cho Đặng Xuân H ngày

17/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án.

Đối với chị Đinh Thị Minh T, vào ngày 19/01/2024 khi C mượn điện thoại T không biết C sử dụng điện thoại để làm phương tiện liên lạc để bán ma túy nên không có căn cứ xem xét xử lý trong vụ án.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ vào:* Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn C** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn C **10** (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 20/01/2024.

2. *Căn cứ vào:* Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Xuân H** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Xuân H **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 20/01/2024.

3. *Căn cứ vào:* Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ ký của bị cáo Phạm Văn C và 01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ ký của bị cáo Đặng Xuân H; chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) là tang vật vụ án.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, bên trong có lắp sim số thuê bao 0971234887 thu giữ của Đặng Xuân H (điện thoại đã qua sử dụng).

- Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – chị Đinh Thị Minh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen, bên trong có lắp sim số thuê bao 0373110862 thu giữ của Phạm Văn C (điện thoại đã qua sử dụng).

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn ngày 04/5/2024.

3. *Căn cứ vào:* Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Phạm Văn C và Đặng Xuân H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Thu Thủy

